

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

Bản án số: 25/2024/HS-PT
Ngày: 17 - 6 - 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Sơn

Ông Phạm Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 43/2023/TLPT - HS ngày 23 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Quốc Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

***Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Quốc Đ, sinh năm 1995 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú xóm G, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc H và bà Phạm Thị H1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/9/2023 đến ngày 29/9/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 bị hại không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc Đ, từng tu hành tại chùa L, thuộc xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình, ngày 28/12/2022, Ban trị sự Giáo hội phật giáo Việt Nam tỉnh N quyết định cho Đ hoàn tục theo nguyện vọng cá nhân. Khoảng tháng 7/2023, Đ đến ở nhờ tại chùa T2 thuộc thôn C, xã X, huyện P, thành phố Hà Nội. Trong thời gian tu hành

tại chùa L, Đ quen biết với bà Đỗ Thị Thân T, trú tại xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (hiện đang là trụ trì tại chùa B1 thuộc xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình) và nghe được thông tin không đúng sự thật về đời tư của bà T. Đ đã nảy sinh ý định sử dụng, điện thoại nhắn tin, đe dọa sẽ đăng các thông tin về đời tư của bà T lên mạng xã hội, các cơ quan chức năng nhằm mục đích chiếm đoạt tiền của bà T.

Ngày 15/9/2023, Nguyễn Quốc Đ truy cập mạng xã hội Telegram liên hệ với 1 người không quen biết có tên tài khoản “Con vịt B”. Sau đó, Đ đặt mua của người này tài khoản Ngân hàng TMCP H4 (M1) - Chi nhánh C số tài khoản 37101015509651, tên đăng ký chủ tài khoản là Nguyễn Duy T1, sinh ngày 13/01/1977, CCCD số 033077913982, địa chỉ: 2 tổ D, khu phố Í, phường T, Quận I, thành phố Hồ Chí Minh nhằm mục đích tránh bị cơ quan Công an phát hiện. Đ sử dụng điện thoại di động, lắp các sim không chính chủ (sim rác) và sim chính chủ để nhắn tin đe dọa nhằm chiếm đoạt tài sản của bà Đỗ Thị Thân T cụ thể:

Hồi 15 giờ 35 phút, ngày 23/9/2023, Nguyễn Quốc Đ ở chùa T2, thành phố Hà Nội, sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max vỏ màu xám, lắp sim số 0878.551.376 nhắn tin cho bà Đỗ Thị Thân T qua số điện thoại 0908.544.366 đe dọa: *“Xin chào thầy, thầy cho tôi hỏi đây có phải số máy của thầy Minh H2 chùa B1 không ạ? có phải thầy H2 chùa B1 không, tôi có một số vấn đề thông tin liên quan trực tiếp đến thầy và cuộc sống tu hành của thầy, nếu từ giờ đến tối thầy không chủ động nhắn tin lại cho tôi thì thầy sẽ phải hối hận đấy”*. Sau khi nhận được tin nhắn, bà T cho là tin nhắn lừa đảo nên không trả lời. Đến hồi 21 giờ 58 phút cùng ngày, Đ lại tiếp tục nhắn tin cho bà T: *“Chắc nhân dân, cán bộ, đệ tử thầy ở B, chắc ít người biết nhỉ, có bao nhiêu người đã biết việc thầy có con trai tên N đang học ở P, ở chùa P rồi; việc thầy qua lại bắt mình với ông sư Ngộ chùa P1 chắc cũng ít người biết; những vấn đề này mà lộ ra ngoài chắc thầy cũng không vui lắm đâu nhỉ, nếu thầy không chủ động liên lạc với tôi thì không những thông tin trên mà việc thầy nhận là con ai tôi cũng sẽ tiết lộ hết; nếu sáng mai tôi không nhận được phản hồi của thầy thì tất cả những thông tin trên được đăng lên các hội nhóm facebook của các huyện K, Y và cả xã T quê hương của thầy; tôi nghĩ thầy đủ thông minh để biết mình phải làm gì để không ảnh hưởng đến danh dự và cuộc sống của thầy cũng như của ông sư N1 và bố của thầy N”*. Lúc này, bà T sử dụng điện thoại Iphone 7 vỏ màu vàng, lắp sim số thuê bao 0908.544.366 trả lời: *“A Di Đ; nếu bác tìm hiểu kỹ đối với thầy Minh N2, chúng tôi là huynh đệ Sơn môn, chúng tôi chấp tác lo công việc là việc bình thường ạ; Nhà đang nghĩ không biết bác nhắn tin này với mục đích gì ạ; Minh N3 là trẻ mồ côi ở trên được sư cụ chùa C1 nuôi, sau đó sư cụ mất đã đưa Minh N3 về nuôi”*. Sau đó Đ nhiều lần nhắn tin đe dọa sẽ đưa thông tin về đời tư của bà T lên mạng xã hội và gửi đến cơ quan chức năng huyện Y đồng thời dọa: *“Hôm nay tôi chỉ nói bấy nhiêu thôi, tôi cho thầy một đêm suy nghĩ, tôi có 1 yêu cầu muốn trao đổi với thầy; nếu thầy đồng ý thứ tôi sẽ trao đổi còn không thì hậu quả như thế nào chắc thầy cũng biết; hãy nghĩ đến danh dự và sự nghiệp mà thầy*

đã gây dựng đùng để ảnh hưởng đến cả sư Minh N2, Trưởng giáo hội P2”. Mặc dù bà T nhắn tin trả lời “Tôi không hiểu mục đích gì? nếu cần vị có thể gặp trực tiếp ạ” nhưng Đ vẫn tiếp tục nhắn tin đe dọa bà T đến 22 giờ 32 phút cùng ngày.

Hồi 19 giờ 03 phút, ngày 24/9/2023, Nguyễn Quốc Đ lại tiếp tục sử dụng điện thoại di động Iphone 11 ProMax, vỏ màu xám, lắp sim số 0878.551.376 nhắn tin cho bà T: *“Bây giờ, trước khi tôi đưa ra phương án của tôi, tôi muốn biết ý kiến của thầy, tôi cho cơ hội mà không biết lối thì sáng mai ngủ dậy thầy sẽ thấy mình nổi tiếng khắp facebook”*. Sau khi nhận tin nhắn của Đ, bà T nhắn lại: *“Muốn có yêu cầu gì để thỏa thuận với tôi thì cứ nói”*. Đ nhắn tin liên tục đe dọa bà T; đến 21 giờ 31 phút cùng ngày, Đ nhắn tin cho bà T yêu cầu: *“200 triệu và mọi việc chấm dứt tại đây”*, hồi 21 giờ 34 phút cùng ngày lại tiếp tục nhắn: *“Thầy có 30 phút để trả lời, nếu sau 30 phút thầy không nhắn tin lại coi như hết, tôi sẽ không bao giờ liên lạc với thầy nữa còn hậu quả như nào thầy tự biết, ngược lại nếu tôi nhận đủ số tiền ấy thì thầy với tôi coi như không ai biết ai, tôi cũng không làm phiền đến cuộc sống của thầy nữa”*. Lúc này, bà T rất hoang mang, lo sợ vì bản thân bà đang là người trụ trì chùa B1, mặc dù các thông tin Đ sử dụng để dọa không đúng sự thật, nhưng nếu các thông tin trên bị đưa lên các hội nhóm, mạng Facebook sẽ gây dư luận xấu, ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm và cuộc sống của bà cũng như ảnh hưởng đến uy tín của Phật giáo và của nhà chùa Bình H3, nên bà đã nhắn tin trả lời *“Cho tôi xin số tài khoản”*. Đ nhắn lại: *“Bao giờ gửi tiền”* bà T trả lời: *“Nếu số tiền lớn thế để mai tôi sắp xếp”*. Sau đó, Đ tiếp tục nhắn tin, giao hẹn 5 giờ chiều ngày hôm sau bà T phải chuyển tiền và không được cung cấp cho người khác biết số tài khoản mà Đ cung cấp, hai bên nhắn tin đến hồi 22 giờ 32 phút cùng ngày.

Hồi 11 giờ 24 phút, ngày 25/9/2023, Nguyễn Quốc Đ tiếp tục sử dụng điện thoại di động Iphone 11 Pro M nhắn tin cho bà T: *“Hôm nay thầy có chuyển tiền không, nếu có mấy giờ thầy chuyển”*. Khoảng hơn 20 phút, sau khi nhận được tin nhắn của Đ, bà T nhắn lại: *“ Cho tôi số tài khoản từ giờ đến chiều tôi cố gắng ra ngân hàng gửi”*. Sau đó, Đ liên tục nhắn tin đe dọa, thúc ép bà T phải chuyển 200.000.000 đồng, đến hồi 16 giờ 16 phút cùng ngày, Đ nhắn tin yêu cầu bà T chuyển tiền đến số tài khoản 37101015509651 của Ngân hàng TMCP H4, tên chủ tài khoản Nguyễn Duy T1. Hồi 16 giờ 42 phút cùng ngày, bà T sử dụng tài khoản Ngân hàng A số 3309205037871 chuyển khoản số tiền 1.100.000 đồng đến tài khoản ngân hàng mà Đ cung cấp. Sau khi nhận tiền, Đ không đồng ý với số tiền bà T vừa chuyển, nên liên tục nhắn tin đe dọa, hỏi thúc yêu cầu bà T phải chuyển thêm tiền. Hồi 17 giờ 16 phút cùng ngày, Đ sử dụng số thuê bao điện thoại đăng ký chính chủ 0817.643.093 nhắn tin cho bà T: *“Sáng mai sẽ là Kim S; facebook của thầy nhiều ảnh quá, lựa mãi mới được mấy cái hợp lý, tối nay người nhận điện thoại về thông tin này là nhân dân Bình H3 và mạng Facebook của Yên M dọa hay thật thầy để xem nhé”* thì bà T lo sợ nhắn tin trả lời: *“Đừng làm tôi phải*

hoang mang, đợi tôi tý đi". Đ tiếp tục sử dụng số thuê bao 0878.551.376 nhắn tin đe dọa, giục bà T phải chuyển tiền cho Đ.

Đến 18 giờ 30 phút, ngày 25/9/2023, bà Đỗ Thị Thân T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y trình báo sự việc và vẫn tiếp tục nhận được nhiều tin nhắn từ số thuê bao 0875.551.376, Đ sử dụng đe dọa, ép buộc bà T phải chuyển khoản thêm số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Hai bên nhắn tin qua lại với nhau đến hồi 21 giờ 51 phút, ngày 25/9/2023 thì Đ nhắn: *"Tôi cho thầy đúng đến 11 giờ đêm nay, thầy chuyển cho tôi 120 triệu còn 80 triệu tôi cho thầy chậm 1 tuần: đến giờ không gửi cứ huyện Y, huyện K và Phật giáo N tôi đăng lên không phải nói nhiều"*, bà T trả lời: *"Vâng, tôi không dám thất hứa đâu, cả sự uy tín, của tôi cơ mà"*. Đ tiếp tục nhắn tin đe dọa bà T đến 22 giờ cùng ngày thì dừng lại do lúc này Đ phát hiện đã sử dụng sim số 0817.643.093 đứng tên chính chủ của mình để nhắn tin đe dọa bà T sẽ bị phát hiện nên Đ đã tháo sim số 0878.551.376 và 0817.643.093 ra khỏi điện thoại rồi bỏ vào bồn cầu nhà vệ sinh xả nước nhằm mục đích tránh bị Cơ quan Công an phát hiện.

Nhận được tin báo của bà Đỗ Thị Thân T, ngày 25/9/2023, Cơ quan điều tra huyện Y đã đến chùa T2 triệu tập Nguyễn Quốc Đ để làm việc. Tại đây, Đ đã giao nộp 01 thẻ đựng sim (không gắn sim) nhãn hiệu Vinaphone; 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro M, vỏ màu xám, lắp sim số 0816.519.503. Biết không thể che giấu hành vi phạm tội của mình, khoảng 8 giờ, ngày 26/9/2023, Đ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền 1.100.000 đồng.

Đối với số tiền 1.100.000 đồng, bà T chuyển khoản cho Đ, người có tài khoản "Con vịt B" đã thông báo cho Đ biết, sau đó người này chuyển vào game "Rik" của Đ. Đ thực hiện lệnh rút số tiền trên về Ngân hàng MB của anh Đào Duy Hoàng, sinh năm 2007 ở thôn C, xã X, huyện P, thành phố Hà Nội trước đó nhưng không được (vẫn nằm trong tài khoản game "Rik" của Đ) không rút được, 02 Sim điện thoại 0878.551.376 và 0817.643.093 do Đ đã vứt đi không thu hồi được. Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 7, do bà T giao nộp.

- Kết quả kiểm tra điện thoại Iphone 11 Pro Max thu giữ của Đ phát hiện trong phần tin nhắn SMS có nhiều tin nhắn đến số thuê bao 0908.544.366 của bà T, nội dung liên quan đến việc Đ nhắn tin đe dọa bà T. Tại thư mục cuộc gọi có nhiều lịch sử cuộc gọi của thuê bao 0908.544.366 và tài khoản "Telegram" "Con vịt B". Tại ứng dụng "Telegram" lưu tên "nguyễn đạt" được đăng ký bởi số thuê bao 0817.643.093 có đoạn nhắn của tài khoản "nguyễn đạt" với các tài khoản có liên quan đến vụ việc. Tại ứng dụng "Rik Catch Dish I" có tên tài khoản là "Xinthachoem95" được điền sẵn mật khẩu, khi đăng nhập bên trong lưu tên người sử dụng "moichoilandau30" số dư 1.000.907. Không phát hiện lịch sử giao dịch, nạp rút tiền, lịch sử chơi trên ứng dụng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành chụp ảnh màn hình các nội dung trên có chữ ký của Đ và đưa vào hồ sơ vụ án.

- Kết quả kiểm tra điện thoại Iphone 7 thu giữ của bà Đỗ Thị Thân T phát hiện trong mục tin nhắn SMS trên điện thoại có nhiều tin nhắn của Đ sử dụng 02 sim 0878.551.376 và sim 0817.643.093, bà T sử dụng sim 0908.544.366 nhắn lại cho Đ nội dung liên quan đến việc Đ nhắn tin đe dọa bà T.

Cơ quan điều tra đã tiến hành chụp ảnh màn hình các nội dung trên có chữ ký của bà T và Đ đưa vào hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Quốc Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 16/4/2024 Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Đ phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 26/9/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn; xử lý vật chứng; án phí; tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26 tháng 4 năm 2024 bị cáo Nguyễn Quốc Đ có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc Đ, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 16/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Quốc Đ.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ 07 (bảy) năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 26/9/2023.

Bị cáo Nguyễn Quốc Đ phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Quốc Đ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc Đ làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc

thẩm bị cáo Nguyễn Quốc Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với biên bản kiểm tra điện thoại Iphone 11 Pro Max thu giữ của Đ cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ 15 giờ 35 phút, ngày 23/9/2023 đến 22 giờ ngày 25/9/2023, Nguyễn Quốc Đ đã sử dụng điện thoại Iphone 11 Pro Max, lắp sim số 0878.551.376 và 0817.643.093 nhắn tin, đe dọa sẽ đăng các thông tin xấu, không đúng sự thật về đời tư của bà Đỗ Thị Thân T lên mạng xã hội Facebook và các cơ quan chức năng nhằm mục đích chiếm đoạt của bà T số tiền 200.000.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Quốc Đ đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, áp dụng điểm a khoản 3 Điều 170 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc Đ xin được giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, cưỡng đoạt tài sản qua mạng viễn thông đang là tệ nạn nhức nhối hiện nay, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an xã hội. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm gia đình bị cáo xuất trình các tài liệu chứng cứ mới để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gồm có: 01 Giấy chứng nhận ông nội của bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì; 01 giấy chứng nhận ông ngoại của bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, 01 giấy báo tử, 01 Bằng Tổ quốc ghi công của bác ruột hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, có xác nhận của chính quyền địa phương; 01 giấy khen, 01 giấy chứng nhận đạt giải nhì môn Toán trên máy tính cầm tay. Xét thấy bị cáo Đ từng là người xuất gia tu hành, đã xin hoàn tục trở về với địa phương không chịu lao động mà lại sử dụng không gian mạng để chiếm đoạt tài sản của người khác. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng ảnh hưởng đến an ninh trật tự, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho người dân trong việc sử dụng công nghệ số hiện nay. Do vậy kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đ không được chấp nhận; cần giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm số 10/2024 /HSST ngày 16/04/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô về phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc Đ không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc Đ; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 16/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ 07 (bảy) năm tù về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ: ngày 26/9/2023.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Nguyễn Quốc Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 17/6/2024.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao (01 bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KT NV THA (01 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Phòng HSNV - Công an Ninh Bình (01 bản);
- TAND – huyện Y (4 bản);
- VKSND – huyện Y (01 bản);
- Chi cục THA – huyện Y (01 bản);
- Công an – huyện Y (01 bản);
- Trại giam Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP (03 bản);
- Thông báo chính quyền địa phương b/c.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đức Hiệp

